

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 02/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dua

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tao Văn Vinh;

- Ông Chảo San On.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên; Mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 13/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Dương Phan H, sinh năm: 1978, tại huyện Y, tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Bản B, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Dương Xuân Đ; Mẹ đẻ: Phạm Thị T; Vợ: Cà Thị N; sinh năm: 1985; Bị cáo có 01 con sinh năm 2010; Tiền án; Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2018 đến ngày 10/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

* Bị hại: Lò Thị T; sinh năm: 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên.

* Người làm chứng:

- Phùng A; sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên

- Lò Văn Thành; sinh năm 1991 (Có mặt)

- Nguyễn Văn Hải; sinh năm 1988 (Có mặt)

Cùng trú tại: Bản M3, xã T, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Dương Phan H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 Dương Phan H ở tại phòng trọ của vợ là Cà Thị Nhung tại bản T, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên. H thấy phòng trọ của chị

Lò Thị T ở cách đó khoảng 3 - 4 mét không có người ở nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H thấy cửa chính phòng trọ của chị T khóa ngoài, H vòng ra đằng sau thấy 02 cánh cửa sổ mở, quan sát thấy không có người nên H đã chui qua các thanh gỗ chắn dọc ở cửa sổ để vào trong phòng trọ. Sau khi vào bên trong H đã lấy 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell và 01 bộ dây sạc rồi chui qua lối cửa sổ ra ngoài, về phòng trọ của vợ H. Đến 09 giờ 00 phút cùng ngày H cất giấu chiếc Laptop và bộ dây sạc vào 01 túi bóng màu đen và đón xe khách lên bản C xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên để tiêu thụ không được. Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 01/6/2018 H mang theo chiếc máy tính đi bộ ra Quốc lộ 4H rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông dân tộc Thái sang bản M3, xã M, huyện M. Khi đến bản M3, H đi bộ vào trong bản, trong lúc H đang rao bán chiếc Laptop và bộ dây sạc thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện và yêu cầu H về Đoàn Công an M để làm việc. Tại Đoàn Công an M, Dương Phan H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. H trộm cắp chiếc Laptop của chị Lò Thị T với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Cơ quan điều tra Công an huyện N đã tiến hành thu giữ vật chứng vụ án và khám nghiệm hiện trường và vẽ sơ đồ nơi xảy ra vụ việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 01/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N, kết luận: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell Isnpiron N555 đã qua sử dụng, còn trị giá 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 26/8/2018 bị cáo Dương Phan H đã bồi thường số tiền 2 triệu đồng cho chị Lò Thị T để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Chị Lò Thị T cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSNP ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Dương Phan H về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố tại phiên tòa đối với bị cáo Dương Phan H về tội: Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173 và điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 65/BLHS, xử phạt bị cáo Dương Phan H mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 36 tháng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục theo quy định; Không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Phan H nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Dương Phan H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứng, tài liệu, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 tại phòng trọ của chị Lò Thị T ở bản Pa Tần, xã P, huyện N bị cáo Dương Phan H đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc Laptop của bị hại Lò Thị T với mục đích mang đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo H đang trên đường đi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an huyện N bắt giữ cùng vật chứng vụ án. Vì vậy HĐXX kết luận bị cáo Dương Phan H phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Về hậu quả, đã gây thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã được phát hiện kịp thời, thu giữ tài sản bị trộm cắp trả lại cho bị hại. Tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 2.000.000đ cho chị Lò Thị T để khắc hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo H là thanh niên trong độ tuổi lao động, do lười lao động, không chịu rèn luyện bản thân, muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu bỏ công sức nên đã phạm tội trong vụ án này;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Với những tình tiết nêu trên, xét thấy bị cáo Dương Phan H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo ở ngoài, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền cấp xã, nơi bị cáo đang cư trú và gia đình giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1,2 Điều 65/BLHS là phù hợp.

[6] Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 173/BLHS, xét thấy bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng thi hành nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản là 01 chiếc Laptop và 01 bộ dây sạc bị cáo H đã trộm cắp của bị hại Lò Thị T. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị Lò Thị T số tiền 2.000.000đ. Bị hại không yêu cầu gì khác nên HĐXX không đề cập xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H.

[8] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 chiếc Laptop và 01 bộ dây sạc cho bị hại là chị Lò Thị T nên HĐXX không đề cập xử lý.

[9] Về án phí Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; buộc bị cáo Dương Phan H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Dương Phan H phạm tội: Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65/BLHS;

Xử phạt bị cáo Dương Phan H 18 (*Mười tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Phan H cho UBND xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; buộc bị cáo Dương Phan H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- CQĐT Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- THAHS huyện N;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện N;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa

